

Số: 634/QĐ-TTr

Biên hòa, ngày 12 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách năm 2020 của Thanh tra thành phố Biên Hòa

CHÁNH THANH TRA THÀNH PHỐ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/Tt-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 3923/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2020 của UBND thành phố Biên Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách năm 2020 của Thanh tra thành phố Biên Hòa (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Toàn bộ các bộ cơ quan Thanh tra thành phố thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (thực hiện);
- UBND thành phố (báo cáo);
- Phòng TCKH thành phố;
- Lưu: VT.

CHÁNH THANH TRA



Phạm Đức Hoàng

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính
 Đơn vị: Thanh tra thành phố Biên Hòa

Chương: 637



DỰ TOÁN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Năm 2020

(Kèm theo Quyết định số 634/QĐ-TTr ngày 12/8/2020 của Thanh tra thành phố Biên Hòa)
 (Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Đồng

TT	Nội dung	Dự toán điều chỉnh
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	-66.453.615
I	Nguồn ngân sách trong nước	-66.453.615
1	Chi quản lý hành chính	-66.453.615
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	-73.409.615
1.1.1	Thanh toán cá nhân	-36.284.615
	Tiền tết theo QĐ 11/QĐ-UBND ngày 03/01/2020	10.000.000
	Kinh phí lương, phụ cấp và các khoản đóng góp do giảm 01 biên chế từ tháng 4/2020	-46.284.615
1.1.2	Kinh phí hoạt động thường xuyên	-37.125.000
	Kinh phí hoạt động do giảm 01 biên chế từ tháng 4/2020	-37.125.000
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	6.956.000
	Bổ sung kinh phí trang phục ngành thành tra	6.956.000



TT	Nội dung	Dự toán điều chỉnh
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia</i>	
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ</i>	
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở</i>	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Dự án A	



TT	Nội dung	Dự toán điều chỉnh
4.2	Dự án B	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Dự án A	

TT	Nội dung	Dự toán điều chỉnh
8.2	Dự án B	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	

2. 01/11

Số: 3923/QĐ-UBND

Biên Hòa, ngày 29 tháng 07 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách năm 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính Phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 100/NQ-HĐND, ngày 17/7/2020 của HĐND thành phố Biên Hòa về điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020;
Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Biên Hòa, tại tờ trình số 38 /TTr-TCKH ngày 29 tháng 7 năm 2020 về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2020 cho Thanh tra thành phố Biên Hòa (phân bổ nội dung cụ thể theo phụ lục đính kèm).

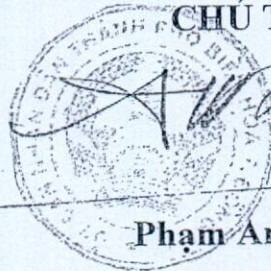
Điều 2. Chánh Thanh tra Biên Hòa có trách nhiệm tổ chức điều hành và thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước được giao theo đúng các quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Biên Hòa, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch, Chánh Thanh tra Biên Hòa chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký và Kho Bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT.Thành ủy BH;
- TT.HĐND TPBH;
- CT, các PCT/UBND TP;
- Chánh, Phó VP.HĐND-UBND TP;
- Lưu VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phạm Anh Dũng



PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3923/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2020 của UBND thành phố Biên Hòa)

DỰ TOÁN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020

Đơn vị: PHÒNG THANH TRA

Mã số: 1063809

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG	Tổng số
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí:	0
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	-66.453.615
1	Chi quản lý hành chính:	-66.453.615
1.1	Kinh phí thực hiện tự chủ	-73.409.615
1.1.1	Thanh toán cá nhân	-36.284.615
	- Tiền tết theo QĐ 11/QĐ-UBND ngày 03/01/2020	10.000.000
	- Kinh phí lương, phụ cấp và các khoản đóng góp do giảm 01 biên chế từ tháng 4/2020	-46.284.615
1.1.2	Kinh phí hoạt động thường xuyên	-37.125.000
	- Kinh phí hoạt động do giảm 01 biên chế từ tháng 4/2020	-37.125.000
1.2	Kinh phí không thực hiện tự chủ :	6.956.000
	- Bổ sung kinh phí trang phục ngành thanh tra	6.956.000